

S6-EH3P(30-50)K-H

Biến tần lưu trữ năng lượng cao áp ba pha Solis

Đặc trưng:

- Tích hợp 4 MPPT và dòng điện chuỗi lên đến 20A
- Dòng điện sạc/xả tối đa lên tới 140A/70A+70A
- Hỗ trợ kiểm soát tiết giảm công suất đỉnh trong cả chế độ "tự dùng" và "máy phát điện"
- Hỗ trợ quá tải 1,6 lần trong thời gian ngắn trên cổng Dự phòng
- Kết nối với máy phát điện bằng nhiều phương thức đầu vào và tự động điều khiển Bật/Tắt máy phát điện
- Vận hành hòa lưới và độc lập với tối đa 6 thiết bị song song
- Hỗ trợ hoạt động như biến tần nối lưới năng lượng mặt trời không cần kết nối pin trong chế độ nối lưới

Mô hình:

S6-EH3P30K-H

S6-EH3P40K-H

S6-EH3P50K-H



Bảng thông số

S6-EH3P(30-50)K-H

Mô hình	30K	40K	50K
Đầu vào DC (pin quang điện)			
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	60 kW	80 kW	100 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	60 kW	80 kW	96 kW
Điện áp đầu vào tối đa		1000 V	
Điện áp định mức		600 V	
Điện áp khởi động		180 V	
Dải điện áp MPPT		150-850 V	
Dòng điện đầu vào tối đa	3*40 A		4*40 A
Dòng điện ngắn mạch tối đa	3*60 A		4*60 A
Số lượng MPPT/số chuỗi đầu vào tối đa	3/6		4/8
Pin			
Loại pin		Pin Li-ion	
Dải điện áp pin		150-800 V	
Công suất sạc/xả tối đa	33 kW	44 kW	55 kW
Dòng điện sạc/xả tối đa		70 A ⁽¹⁾	
Số lượng đầu vào pin		2	
Tối đa công suất sạc / xả của mỗi đầu vào	33 kW	40 kW	40 kW
Truyền thông		CAN/RS485	
Đầu ra AC (Phía lưới)			
Công suất đầu ra định mức	30 kW	40 kW	50 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	30 kVA	40 kVA	50 kVA
Điện áp lưới định mức		3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V	
Tần số lưới định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Dòng điện đầu ra tối đa	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Hệ số công suất		>0.99 (-0.8 -> + 0.8)	
Tổng độ méo sóng hài		< 3%	
Đầu vào AC (phía lưới)			
Dòng điện AC tối đa cho phép	91.2 A / 86.6 A	121.6 A / 115.4 A	152 A / 144.4 A
Điện áp đầu vào định mức		3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V	
Tần số đầu vào định mức		50 Hz / 60 Hz	
Máy phát điện đầu vào			
Công suất đầu vào tối đa	30 kW	40 kW	50 kW
Dòng đầu vào định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Điện áp đầu vào định mức		3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V	
Tần số đầu vào định mức		50 Hz / 60 Hz	
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)			
Công suất đầu ra định mức	30 kW	40 kW	50 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa		1.6 lần công suất định mức, 2 giây	
Thời gian chuyển đổi dự phòng		< 10 ms	
Điện áp đầu ra định mức		3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V	
Tần số định mức		50 Hz / 60 Hz	
Dòng điện đầu ra định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)		< 2%	
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa		97.8%	
Hiệu suất Châu Âu		97.4%	
BAT được sạc bằng Hiệu suất tối đa PV		98.5%	
BAT được sạc/xả đến Hiệu suất tối đa AC		97.5%	
Bảo vệ			
Bảo vệ chống đảo		Có	
Bảo vệ quá dòng đầu ra		Có	
Bảo vệ ngắn mạch		Có	
Tích hợp công tắc DC		Tùy chọn	
Bảo vệ ngược cực DC		Có	
Bảo vệ chống sét		Loại II DC (Tùy chọn: Loại I) / Loại II AC	
Tích hợp AFCI (bảo vệ mạch hồ quang DC)		Có ⁽²⁾	
Thông số chung			
Kích thước (Rộng* Cao*Sâu)		530*880*290 mm	
Trọng lượng		73 kg	
Cấu trúc liên kết		Không biến áp	
Công suất tự tiêu thụ (đêm)		<25 W	
Dải nhiệt độ môi trường vận hành		-25 ~ +60°C	
Độ ẩm tương đối		0-95%	
Bảo vệ xâm nhập		IP66	
Cách thức làm mát		Quạt làm mát dự phòng thông minh	
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động		4000 m	
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện	G99, VDE-AR-N 4105 / VDE V 0124, EN 50549-1/EN 50549-10, VDE 0126 / UTE C 15/VFR:2019, NTS 631/RD 1699/RD 244 / UNE 206006 / UNE 206007-1, CEI 0-21, C10/11, NRS 097-2-1, TOR, EIFS 2018.2, IEC 62116, IEC 61727, IEC 60068, IEC 61683, EN 50530, MEA, PEA		
Tiêu chuẩn an toàn/EMC	IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-2/-4		
Đặc trưng			
Kết nối PV	Jack cắm kết nối nhanh MC4		
Kết nối pin	Đầu nối thiết bị cuối		
Kết nối AC	Cầu đấu dây		
Hiển thị	LCD + Blue Tooth + APP		
Truyền thông	CAN, RS485, Ethernet, Tùy chọn: Wi-Fi, Cellular, LAN		

(1) Hỗ trợ đầu vào song song 140A. (2) Yêu cầu kích hoạt.